

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày 09-02-2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quốc Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Duyên

2. Ông Đặng Minh Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 463/2022/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Bích P, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn N, Năm Căn, Cà Mau

Bị đơn: Anh Đoàn Nhật L, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TB, Thới Bình, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Bích P trình bày:

Theo quyết định số 116/2015/QĐST – HNGĐ ngày 23/12/2015 chị P và anh L thuận tình ly hôn. Về con chung anh chị tự thỏa thuận chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đoàn Huế T, sinh ngày 21/6/2009, anh L không cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, do nhu cầu của cháu T về ăn mặc, học hành và các chi phí sinh hoạt khác ngày càng tăng để đảm bảo cho cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần nên chị P yêu cầu anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T. Theo chị biết anh L có mức thu nhập hàng tháng là 13.000.000 đồng. Vì vậy, chị yêu cầu anh L cấp dưỡng mỗi tháng bằng 20% mức thu nhập là 2.600.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh Đoàn Nhật L trình bày:

Theo quyết định số 116/2015/QĐST – HNGĐ ngày 23/12/2015 anh L và chị P thuận tình ly hôn, chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đoàn Huế T, sinh ngày 21/6/2009, anh L không cấp dưỡng nuôi con. Do thu nhập của anh từ lương còn thấp và còn phải thanh toán nợ cho ngân hàng nên mức cấp dưỡng theo yêu cầu của chị P nói trên đã vượt quá khả năng của anh. Anh thống nhất cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương cơ sở là 745.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chị P yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Về nội dung vụ án:

[1] Ngày 23/12/2015 chị P và anh L thuận tình ly hôn. Chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đoàn Huế T, sinh ngày 21/6/2009, anh L không cấp dưỡng nuôi con. Do chi phí nuôi dưỡng cháu T ngày càng tăng nên chị P yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay do điều kiện sống có nhiều thay đổi, cháu T ngày càng lớn, các nhu cầu cần thiết cho cuộc sống hàng ngày như ăn, mặc, học hành và các điều kiện sinh hoạt khác ngày càng cao nên chị P yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Chị P cho rằng anh L có thu nhập 13.000.000 đồng/tháng nhưng chị P không có chứng cứ chứng minh. Trên cơ sở xác nhận thu nhập thường xuyên của anh L từ lương mỗi tháng là 9.868.118 đồng đối chiếu với Điều 116 của Luật hôn nhân gia đình và nhu cầu của cháu T. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị P đối với anh L. Buộc anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng là 2.000.000 đồng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 09/02/2023) đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Trường hợp, anh L chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[2] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh L phải chịu số tiền là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị P đối với anh Đoàn Nhật L. Buộc anh Đoàn Nhật L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Huệ T, sinh ngày 21/6/2009 mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 09/02/2023) đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

[2] Về án phí án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh L phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp, anh L chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị P, anh L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn